

Bản án số: 891/2019/HS-PT

Ngày: 20/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đình T**

Các Thẩm phán: **Bà Nguyễn Bích Ng**

Ông Trần Nam H

- Thư ký phiên tòa: Ông Hg Nghĩa H- Cán bộ Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm T- Kiểm sát viên.

Ngày 20/11/2019 tại trụ sở Tòa án, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 774/2019/TLPT-HS ngày 21/10/2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị M, Phạm Đức H và bị cáo Hg Minh Thkháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2019/HS-ST ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố HN.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 748/2019/QĐXXPT-HS ngày 28 tháng 11 năm 2019 đối với:

Bị cáo 1./ NGUYỄN THỊ M, sinh năm 1956; giới tính nữ
HKTT và chỗ ở: Số 193 phố NL, phường NL, quận LB, thành phố HN;
Trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh;
tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Nguyễn Văn H(c) và bà Trần Thị T(c), chồng là Hg Văn T, có 3 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1996;
Tiền án, tiền sự: không; danh chỉ bản số 166 ngày 29/01/2019 do Công an quận LB lập
Bị cáo khởi tố tại ngoại, có mặt.

2. PHẠM ĐỨC H, sinh năm 1961; giới tính: Nam;
HKTT và chỗ ở: Số 4 ngõ 122 phố NL, phường NL, quận LB, thành phố HN;
trình độ văn hóa: 1/10; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo:

không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Phạm Th(c) và bà Phạm Thị B; Có vợ là Tô Thị H, có 1 con sinh năm 1993;

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 85 ngày 06/01/2019 do Công an quận LBập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 7 tiền sự, 4 tiền án đã được xóa án tích.

Tạm giữ ngày 03/01/2019, đến ngày 07/01/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. HG MINH TH, sinh năm 1969; giới tính: Nam;

HKTT và chỗ ở: Số 9 ngõ 23 phố LB2, phường NL, quận LB, thành phố HN;

Trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hg Xuân L(c) và bà Nguyễn Thị B(c); Có vợ là Nguyễn Thị M N, có 2 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997;

Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 88 lập ngày 06/01/2019 do Công an quận LBập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích.

Tạm giữ ngày 03/01/2019, đến ngày 07/01/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt).

Các bị cáo không kháng cáo: HgXuân Trsinh năm 1963; Cao Đình M sinh năm 1974; Vũ Thị Thsinh năm 1981; Trần Xuân Ch(tức Nguyên) sinh năm 1972; Nguyễn Thái Hsinh năm 1974; Nguyễn Thị Kim Thsinh năm 1974;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 03/01/2019 Nguyễn Thái H, Trần Xuân Chiến, Cao Đình M đến nhà Minh tại số 193 phố NL, phường NL, quận LB, thành phố HNchơi; sau đó cả bọn rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Chấn sát phạt nhau bằng tiền. Công cụ đánh bạc gồm 01 chiếc đĩa sứ, 02 bộ bài chắn 100 quân có sẵn ở nhà Minh từ trước. Minh gọi Phạm Đức Hở gần nhà sang chia bài cho mọi người chơi đánh bạc và hứa khi mọi người chơi xong Minh sẽ trả cho Hùng 100.000 đồng tiền công chia bài; Hùng đồng ý. Sau đó, tất cả lên tầng hai nhà Minh để ngồi chơi đánh bạc với hình thức chơi đánh Chấn như sau: Chiếu bạc gồm có 4 người chơi ngồi quay tròn; người chia bài sử dụng bộ bài Chấn 100 quân chia cho 4 người, mỗi người 19 quân, ai đánh trước thì được chia thêm 01 quân thành 20 quân, số quân bài còn lại để ở giữa gọi là “nọc”. Mọi người tự quy ước với nhau mức chơi “suông 10, dịch 5” (nghĩa là nếu bài ù mà không có cước sắc thì gọi là ù suông thì những người còn lại phải trả cho người ù 100.000 đồng, và bài ù cú thêm 01 dịch là thêm 50.000 đồng, ù

Tôm là 200.000 đồng, Lèo là 250.000 đồng, Tám đỏ là 400.000 đồng + 200.000 đồng tiền gà, Bạch định là 350.000 đồng + 200.000 đồng tiền gà, Bạch thủ là 200.000 đồng. Người nào được ù có gà (Tám đỏ hoặc Bạch Định) thì ra gà (tức là bỏ ra từ tiền gà) 50.000 đồng cho Minh là chủ nhà (vì Minh dùng nhà của mình cho các đối tượng đánh bạc, chịu tiền điện, tiền nước uống và tiền thuê chia bài). Đến khoảng 14h cùng ngày thì có Hg Xuân Trường đến nhà Minh chơi, thấy có đám đánh bạc thì Trường ngồi xem. Sau đó có Nguyễn Thị Kim Thu, Vũ Thị Thịnh, Hg Minh Thcũng đến chơi rồi Trường, Thu, Thịnh và Thông lại rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Chấn sát phạt nhau bằng tiền tại chiếu bạc thứ 2 ngay cạnh chiếu bạc của Minh (là chiếu thứ nhất). Lúc này Hùng ngồi ở giữa 02 chiếu để chia bài cho cả hai chiếu bạc.

Khi các đối tượng ngồi chơi đánh bạc đến khoảng 15h cùng ngày thì bị tổ công tác Đội cảnh sát hình sự – Công an quận LB phát hiện, bắt quả tang. Tang vật gồm: Tại chiếu bạc thứ nhất của Minh, Chiến, Mạnh, H: thu giữ 01 đĩa sừ, 02 bộ bài chắn - mỗi bộ 100 quân và số tiền 7.350.000 đồng; trong đó có 500.000 đồng tiền gà. Tại chiếu bạc thứ 2 của Trường, Thu, Thông, Thịnh thu giữ: 01 đĩa sừ, 02 bộ bài chắn - mỗi bộ 100 quân và số tiền 7.550.000 đồng; trong đó có 300.000 đồng tiền gà. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa các đối tượng trên về trụ sở làm việc. Lúc này, Nguyễn Thị M do có bệnh nên bị tụt huyết áp đã bỏ đi mua thuốc, đến ngày 09/01/2019 Minh đến cơ quan công an đầu thú.

Tại cơ quan điều tra, Hg Xuân Trường, Nguyễn Thị Kim Thu, HG MINH TH, Vũ Thị Thịnh, Trần Xuân Chiến, Nguyễn Thái H, Cao Đình M, Phạm Đức H và Nguyễn Thị M đều thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm như trên. Nguyễn Thị M khai đã dùng 2.550.000 đồng để tham gia chơi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền với Chiến, H và Mạnh tại nhà mình, đến khi Cơ quan Công an vào bắt quả tang, Minh không rõ mình thắng hay thua. Minh chưa thu tiền gà trên 02 chiếu bạc và chưa trả số tiền thuê Hùng chia bài. Minh không có hành vi tập hợp, rủ rê lôi kéo các đối tượng chơi đánh bạc mà chỉ dùng nhà ở của mình để cho các đối tượng đánh bạc và thuê Hùng chia bài cho các đối tượng ngồi chơi đánh bạc.

Trần Xuân Chkhai nhận: đã dùng 2.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang Chiến đang thua 300.000 đồng.

Nguyễn Thái Hkhai nhận: đã dùng 1.800.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang H không rõ thắng hay thua.

Cao Đình M khai nhận: đã dùng 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang Mạnh đang thua nên chỉ còn 250.000 đồng.

Hg Xuân Trường khai nhận: Trường đã dùng 3.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Trường không thắng không thua.

Nguyễn Thị Kim Thkhai nhận: Thu đã dùng 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Thu đang thua 900.000 đồng.

Hg Minh Thkhai nhận: Thông đã dùng 1.700.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt Thông không rõ thắng hay thua.

Vũ Thị Thkhai nhận: Thịnh đã dùng 850.000 đồng để đánh bạc, khi bị cơ quan công an phát hiện bắt quả tang Thịnh không rõ thắng hay thua.

Phạm Đức Hkhai nhận: Hùng được Nguyễn Thị M thuê ngồi chia bài cho các đối tượng đánh bạc tại nhà Minh và hứa trả tiền công 100.000 đồng. Trong khi

Hùng đang ngồi chia bài thuê thì bị bắt, Hùng chưa được nhận số tiền 100.000 đồng của Minh.

Tại Bản cáo trạng số 158/CT-VKS-LB ngày 27/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận LB, thành phố HN đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về các tội: Đánh bạc và Gá bạc theo quy định khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Bị cáo Phạm Đức H về tội Gá bạc theo điểm b khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Hg Xuân Trường, Nguyễn Thị Kim Thu, HG MINH TH, Vũ Thị Thịnh, Nguyễn Thái H, Cao Đình M, Trần Xuân Ch về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2019/HS-ST ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố HN đã xử các bị cáo: Nguyễn Thị M 06 tháng tù về tội đánh bạc, 12 tháng tù về tội gá bạc, tổng hợp hình phạt của hai tội là 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án. Xử phạt bị cáo Phạm Đức H 12 tháng tù về tội đánh bạc; bị cáo Hg Minh Th 06 tháng tù về tội đánh bạc; các bị cáo còn lại từ 06 tháng đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý tang vật; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/08/2019 bị cáo Nguyễn Thị Minh kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; ngày 05/08/2019 Phạm Đức H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Hg Minh Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không thắc mắc kêu oan chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo do H cảnh khó khăn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố HN phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

-Về hình thức: các bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

-Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận tội có đủ căn cứ xác định các bị cáo phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử.

-Bị cáo Minh phạm hai tội nên theo quy định của Nghị quyết Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao không thể cho hưởng án treo. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, đang nuôi bổ liệt sỹ (bố chồng) là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên cũng cần xem xét bị cáo thời gian tổ chức đánh bạc và đánh bạc cho đến khi bị bắt ngắn, số tiền thu giữ không lớn, chưa thu lợi, bị cáo hiện là lao động chính để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Hùng đã nhiều lần phạm tội bị xét xử 7 tiền sự và 4 tiền đã được xóa án, là đồng phạm tích cực với bị cáo Minh về tội gá bạc, tuy nhiên bị cáo chưa thu lợi (do Minh thuê chia bài nhưng chưa được Minh trả tiền công), thành khẩn nhận tội H cảnh khó khăn hộ cận nghèo nên giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Thông tuy đã có một tiền án, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù năm 2005 đến nay không có vi phạm gì, bản án đã được xóa án trên 06 tháng theo nghị quyết hội đồng thẩm phán, hành vi phạm tội đánh bạc có mức độ và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, H cảnh khó khăn nên không cần thiết phải phạt tù giam mà cho bị cáo được cải tạo tại xã hội là phù hợp.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 điều 322 đối với Minh và Hùng; khoản 1 điều 321 đối với Minh và Thông; điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt: Minh từ 08 đến 09 tháng tù tội gá bạc; từ 04 đến 05 tháng tù tội đánh bạc, tổng hợp 2 tội từ 12 đến 14 tháng tù; Hùng từ 10 đến 11 tháng tù; Thông 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức:

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận như nội dung bản án sơ thẩm đã xử và chỉ kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo; Hùng kháng cáo xin giảm án.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ; lời khai nhận của các bị cáo có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 15h ngày 03/01/2019, Nguyễn Thị M đã sử dụng nhà mình tại số 193 phố NL, phường NL, quận LB, thành phố HN để gá bạc cho 02 chiếu bạc trong cùng một lúc và Minh trực tiếp đánh bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc của cả 2 chiếu bạc là 14.900.000 đồng. Phạm Đức H được Minh thuê chia bài cho 2 chiếu bạc là đồng phạm gá bạc với Minh.

Chiếu bạc thứ nhất: Nguyễn Thị M cùng Trần Xuân Chiến, Nguyễn Thái H, Cao Đình M đã có hành vi đánh bạc trái phép, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Chắn. Tổng số tiền dùng để đánh bạc tại chiếu bạc này là 7.350.000 đồng;

Chiếu bạc thứ hai: Hg Xuân Trường, Nguyễn Thị Kim Thu, HG MINH TH, Vũ Thị Th đã có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Chắn. Tổng số tiền dùng để đánh bạc tại chiếu bạc này là 7.550.000 đồng.

Đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị M phạm hai tội gá bạc và đánh bạc; tội danh và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 321 và khoản 1 điều 322 Bộ luật Hình sự 2015; bị cáo Phạm Đức H phạm tội gá bạc theo khoản 1 điều 322 Bộ luật Hình sự 2015; Hg Minh Th phạm tội đánh bạc khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 như bản án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Minh có vai trò chính trong vụ án khi là người chuẩn bị địa điểm, công cụ và cho các bị cáo đánh bạc tại nhà nhằm mục đích thu lợi bất chính và bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Gá bạc” và “Đánh bạc”. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa thu lợi bất chính là lao động chính trong gia đình, hiện đang nuôi dưỡng bố liệt sĩ là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 tuy nhiên do bị cáo phạm 2 tội nên không có điều kiện cho hưởng án treo như kháng cáo của bị cáo, song Hội đồng xét xử xét thấy do mức độ phạm tội của bị cáo, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ nên có thể giảm một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ xử dưới khung hình phạt tội gá bạc theo điều 54 Bộ Luật Hình sự 2015 cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Bị cáo Phạm Đức Hã có 7 tiền sự từ năm 1987 đến năm 1997 đều đã được xóa theo quy định của pháp luật. Ngoài ra bị cáo có 4 tiền án: Bản án số 178/HS-PT ngày 04/06/1984, Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt 30 tháng tù về tội Cướp tài sản riêng của công dân. Bản án số 645/HSST ngày 31/12/1987, Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt 5 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ra trại ngày 28/5/1992. Bản án số 1165/HSPT ngày 11/7/1994, Tòa phúc thẩm - Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 4 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ra trại ngày 19/9/1997. Bản án số 2224/HSPT ngày 31/10/2000, Tòa phúc thẩm tại HN thuộc Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, ra trại ngày 16/09/2002. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Nhưng lần phạm tội này là đồng phạm tích cực với bị cáo Minh về tội gá bạc cho 2 chiếu bạc; song cũng cần xem xét các tiền án tiền sự được xóa án đã lâu, phạm tội ít nghiêm trọng, có H cảnh gia đình khó khăn là hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình; vai trò trong vụ án có mức độ được Minh thuê chia bài chưa được hưởng lợi gì, thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên Hội đồng xét xử giảm một phần hình phạt cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt theo điều 54 Bộ luật hình sự 2015 cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hg Minh Thnhân thân có 1 tiền án: Bản án số 2040/HSST ngày 31/12/1998, Tòa án nhân dân thành phố HN xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 01/02/2005. Đối với số tiền phạt 20.000.000 đồng thì ngày 29/11/2018 bị cáo được miễn toàn bộ khoản tiền này nên bản án đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Xét mức độ hành vi phạm tội đánh bạc của bị cáo, thời gian chấp hành xong hình phạt đã lâu không vi phạm gì, Hội đồng xét xử thấy cũng áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Do chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm theo qui định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

I./Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị M; Phạm Đức H và bị cáo HG MINH TH.

II./Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 172/2019/HS-ST ngày 29 tháng 07 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận LB, thành phố HN;

1./ Tuyên bố: Nguyễn Thị M phạm hai tội “gá bạc” và “Đánh bạc”; Phạm Đức H phạm tội “gá bạc”; Hg Minh Th phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321, khoản 1 điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị M** 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 06 (sáu) tháng tù về tội “Gá bạc”; tổng hợp hình phạt của hai tội là 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 điều 322; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: **Phạm Đức H** 09 (chín) tháng tù về tội “Gá bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 07/01/2019.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: **Hg Minh Th** 06 (sáu) tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án là ngày 20/09/2019.

Giao Hg Minh Th cho UBND phường NL, quận LB, thành phố HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

III./ Về án phí: các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

IV./ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V./ Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 20/11/2019.

Nơi nhận:

- TAND quận LB;
- VKSND thành phố HN;
- VKSND quận LB;
- Công an quận LB;
- Chi cục THADS quận LB;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trung tâm lý lịch tư pháp quốc gia –
Bộ Tư Pháp
- Lưu HS vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình T